

Họa Sĩ Ớt, Tên Hung Thần của Văn Nghệ Sĩ Miền Nam

Trúc Giang

1. Mở bài

Sau ngày 30-4-1975, bọn Việt Cộng nắm vùng đều lòi mặt ra hết, trong đó, người hung hãn nhất, gây kinh hoàng trong giới văn nghệ sĩ Sài Gòn, là họa sĩ Ớt Huỳnh Bá Thành. Tên thật là Huỳnh Thanh Tâm, bí danh là Ba Trung, làm trưởng ban “chống tình báo CIA” của Sở Công An Thành Phố Sài Gòn.

2. Khủng bố văn nghệ sĩ

Chính họa sĩ Ớt, Huỳnh Bá Thành, chỉ huy những cuộc theo dõi, bóc rập, bắt giữ, thẩm vấn và giam cầm những văn nghệ sĩ nạn nhân bị cho là gián điệp của CIA Hoa Kỳ, đồng thời bóc tù những tu sĩ Phật Giáo bị gán tội phản cách mạng. Hai vụ điển hình là, “vụ án Thập nhị tăng ni Già Lam” và “vụ án Hồ Con Rùa” hay là “Những tên biệt kích cầm bút”.

2.1. Vụ án “Thập nhị tăng ni Già Lam”

Ngày 30-3-1984, vào buổi sáng, Hoà thượng Thích Trí Thủ chùa Già Lam, Phú Nhuận, được mời lên văn phòng Mặt Trận Tổ Quốc, Hoà thượng được cho nghe cuộn băng ghi tiếng nói của một tăng sinh bị bắt về “tội phản động”. Tăng sinh đó khai Thượng tọa Thích Tuệ Sĩ, Thượng tọa Thích Trí Siêu và ni cô Thích Trí Hải là những người trong ban lãnh đạo của một tổ chức phản động, mưu đồ lập chiến khu gây bạo động.

Thượng tọa Tuệ Sĩ

Trong khi Hoà thượng Trí Thủ ở văn phòng Mặt Trận Tổ Quốc, thì tại chùa Già Lam, hai Thượng tọa Tuệ Sĩ và Trí Siêu bị bắt. Đồng thời, ni cô Trí Hải cũng bị bắt từ Hồ Nai đưa về trung tâm thẩm vấn và tạm giam ở số 4 đường Phan Đăng Lưu. Vài ngày sau đó, Hoà thượng Trí Thủ bị chết bất đắc kỳ tử, và thông tin nước ngoài cho rằng ông bị ám sát. Trong đợt hành quân lớn, 19 tăng, ni, cư sĩ khác cũng bị bắt, giam đến ngày 30-9-1988, (4 năm) mới đưa ra tòa xét xử.

- Hai Thượng tọa Thích Tuệ Sĩ và Thích Trí Siêu bị tòa kết án tử hình.
- Hai án chung thân dành cho hai cư sĩ Phan Văn Ty và Tôn Thất Kỳ.
- Hoà thượng Thích Đức Nhuận lãnh án 10 năm. Các vị khác bị từ 4 đến 15 năm.

Ngày hôm sau, 1-10-1988, báo Sài Gòn Giải Phóng loan tin, hai vị Tuệ Sĩ và Trí Siêu ngoan cố, không chịu nhận tội. Đó là “tội tán thành, ủng hộ, che chở, đùm bọc hành động phản cách mạng, lật đổ chế độ Cộng Sản”.

Gs Trí Siêu Lê Mạnh Thát

Thượng tọa Thích Tuệ Sĩ và Thích Trí Siêu là hai nhà sư uyên bác nhất của Phật Giáo Việt Nam. Thích Tuệ Sĩ, tục danh là Phạm Văn Thương, một học giả uyên bác về Phật Giáo. Là Giáo sư thực thụ của Đại học Vạn Hạnh, thông thạo tiếng Anh, Pháp, Trung Hoa, Nhật, Pali, Phạn và tiếng Đức. Thích Trí Siêu là giáo sư, tiến sĩ, sử gia, thiền sư Lê Mạnh Thát.

Do áp lực quốc tế và sự vận động của người Việt ở nước ngoài, ngày 15-11-1988, Hà Nội phải mở phiên xử phúc thẩm để giảm hai án tử hình xuống còn 20 năm tù. Hai án chung thân giảm xuống còn 18 và 16 năm. Hoà thượng Thích Đức Nhuận giảm xuống còn 9 năm tù.

Những cuộc bóc rập, bắt giam, thẩm vấn và kết tội là do họa sĩ Ớt Huỳnh Bá Thành trực tiếp chỉ huy.

2.2. Vụ án “Hồ Con Rùa” hay “Biệt Kích Cầm Bút”

Vụ án “Hồ Con Rùa” đưa đến việc bắt bớ văn nghệ sĩ Sài Gòn. “Biệt kích cầm bút” là cái tên do 2 đại tá VC, Tổng và Phó Ban biên tập tuần báo Công An Sài Gòn ghép tội cho các văn nghệ sĩ miền Nam sau ngày 30-4-1975 để bắt bóc tù họ.

Ngày 2-4-1984, một vụ nổ lớn dữ dội tại tháp Hồ Con Rùa ở ngã tư Duy Tân - Trần Quý Cáp thuộc khu vực nhà thờ Đức Bà quận 1 Sài Gòn. Báo nhà nước quy kết tội phá hoại, một người trong số chủ mưu thiệt mạng và những người khác bị bắt. Sau vụ nổ, hơn 200 văn nghệ sĩ, nhà văn, giáo sư bị bắt đi tù. Người chỉ huy, điều động bắt bớ cũng chính là họa sĩ Ớt Huỳnh Bá Thành, bí danh Ba Trung. Những nhân vật nổi tiếng như Vũ Hoàng Chương, Doãn Quốc Sĩ, Hồ Hữu Tường, Nguyễn Sĩ Tế... Đặc biệt, Nhã Ca là nhà văn nữ duy nhất có tên trong danh sách “Mười Biệt Kích Cầm Bút” (BKCB) bị cầm tù trong cuộc hành quân lớn của công an Sài Gòn. Mười “BKCB” gồm có: Doãn Quốc Sĩ, Dương Nghiễm Mậu, Nhã Ca, Phan Nhật Nam, Thanh Tâm

Tuyền, Duyên Anh, Khuất Duy Trác, Hiếu Chân Nguyễn Hoạt, Trần Ngọc Tư và Lý Thụy Ý. Ban đầu, những văn nghệ sĩ miền Nam bị ghép vào tội “Gián điệp”, nhưng đến năm 1988, đổi lại thành tội “Tuyên truyền phản cách mạng”.

Vụ án văn nghệ sĩ Sài Gòn được công an in thành sách, dựng thành phim mang tên “Vụ Án Hồ Con Rùa”. Tháng 9 năm 1988, nữ sĩ Nhã Ca, chồng là nhà văn Trần Dạ Từ cùng gia đình rời VN sang Thụy Điển, nhờ sự can thiệp của Văn Bút Quốc Tế (PEN International, PEN=Poets, Essayists & Novelists) phối hợp với Ân xá Quốc Tế và sự bảo lãnh của thủ tướng Thụy Điển Ingvar Karlsson. Từ năm 1992, bà Nhã Ca định cư ở Cali, tiếp tục viết văn, làm báo, chủ nhiệm hệ thống Việt Báo Daily News tại Hoa Kỳ.

Thật ra, có một số bài viết được gửi ra nước ngoài. Luật sư Triệu Quốc Mạnh, một tên VC nằm vùng tại Nha Cảnh Sát Đô Thành, với cấp bậc đại úy, được chỉ định là luật sư biện hộ cho các văn nghệ sĩ, Mạnh nói với các nạn nhân:

- Các anh viết bài gửi ra nước ngoài, dù chỉ than thở nghèo đói cũng là bôi bác chế độ. Các anh làm cho họ đau lắm. Các anh làm cho họ đau, họ bỏ tù các anh, như vậy là huê.

Luật sư biện hộ mà nói với thân chủ của mình như thế, thì biện hộ theo cái kiểu gì đây?

3. Ớt bị thất sủng và cái chết bất đắc kỳ tử

Sau thời gian gây kinh hoàng cho giới văn nghệ sĩ, khi thiếu tướng Trần Bạch Đằng, bút danh Nguyễn Trương Thiên Lý, người đỡ đầu cho họa sĩ Ớt bị điều ra Bắc, và Hà Nội đưa người cài vào các cơ quan miền Nam, thì Huỳnh Bá Thành mất chỗ dựa, không còn tung hoành như trước nữa. Ớt đã từng tổng tiền, bắt địa những người Hoa xin xuất cảnh ra nước ngoài, anh ta được xem như tay tổ tham nhũng, cũng giống như Năm Thạch, đại tá VC Nguyễn Văn Năm, làm giám đốc Sở công tác về người nước ngoài, số 161 đường Nguyễn Du, cấp giấy xuất cảnh cho các diện con lai, đi nước ngoài chữa bệnh và chương trình ODP, sum họp gia đình do thân nhân bảo lãnh. Năm Thạch vốn là VC nằm vùng, làm quản lý của đoàn cải lương Thanh Minh Thanh Nga. Thạch là tay ăn hối lộ trắng trợn, nên bị Hà Nội cho người vào bắt ép phải tự tử tại nhà ở đường Công Lý, và công an mở cửa cho công chúng vào xem xác chết. Ngay sau đó, vợ con bị trục xuất ra khỏi nhà để đào bới tìm vàng chôn giấu.

Huỳnh Bá Thành bị thất sủng ngay sau khi người em đã vượt biên qua Mỹ. Anh ta đến nhậu tại nhà bạn bè và tâm sự như thế, cho biết anh muốn xin qua làm việc ở Công ty Du lịch, là nơi béo bở, có thể thu hoạch được nhiều tiền trong thời kỳ đó. Anh ta tiết lộ về cuộc đấu trí với ông Doãn Quốc Sĩ. Ông Sĩ thấy bị động, nên làm đơn xin xuất cảnh “sang Úc”. Công an lờ đi, cho cấp xuất cảnh, cho phép được gặp phái đoàn Úc để phỏng vấn, mọi việc trơn tru. Ông Doãn Quốc Sĩ chỉ còn chờ được lên danh sách chuyên bay, xem như được thoát nạn 90%, nhưng bị Ớt vây bắt trên đường ra phi trường. Chính miệng hắn kể lại trong lúc nhậu nhẹt như thế.

Sau chuyến đi công tác qua Pháp, lý do là tổ chức màn lưới gián điệp, nhưng dư luận cho rằng có mục đích về tài chánh, như chuyển tiền ra ngoại quốc chẳng hạn. Khi về VN thì bị chết bất đắc kỳ tử, và tên đàn em thân tín, chuyên thu tiền cho sếp, là trung úy Sơn, người Quảng Nam, cũng chết với lý do mờ ám. Dư luận cho rằng Ớt bị thanh toán.

4* Họa sĩ Ớt Huỳnh Bá Thành nằm vùng

Họa sĩ Ớt Huỳnh Bá Thành là một “cơ sở” (1 người) trụ cột của cụm điệp báo A10, mục đích chính là tác động vào thành phần thứ ba do tướng Dương Văn Minh lãnh đạo.

4.1. Việc thành lập cụm điệp báo A10

Trong Hiệp định Paris năm 1973 có vai trò của Thành Phần Thứ Ba, nên CSBV muốn nắm thành phần này để tác động, gây ảnh hưởng, lèo lái, đó là lý do thành lập cụm điệp báo A10. Ngoài ra, cụm A10 còn thâm nhập vào các tổ chức đối lập như Phong Trào Chống Tham Nhũng của Linh Mục Trần Hữu Thanh và Hội Ký giả, cũng như các dân biểu đối lập. Tại căn cứ Cây Dầu ở Campuchia, Nguyễn Văn Linh (Mười Cúc), và trùm tình báo VC Trần Quốc Hương (Mười Hương) quyết định cử Mười Thắng làm cụm trưởng cụm A10. Cái tên “A 10” lấy từ chữ An ninh (A) và 10 là Mười Thắng. A10 trực thuộc Ban An Ninh T4 (Sài Gòn-Gia Định) do Mai Chí Thọ phụ trách.

Trần Quốc Hương (Mười Hương) cho biết: “Trong căn cứ, tôi thường xuyên theo dõi và nghiên cứu báo chí đối lập, nhất là tờ Điện Tín, nên biết họa sĩ Ớt có tên là Huỳnh Bá Thành là một họa sĩ có tài, thông qua các

biếm họa mà dựng lên bản chất của nhân vật. Sau khi chỉ đạo, kiểm tra, xác minh, tôi chấp nhận đề xuất của Mười Thắng, đưa cậu Thành vào cụm A10.”

Huỳnh Bá Thành có mối quan hệ và ảnh hưởng trong giới trí thức, ký giả và các dân biểu đối lập. Tháng 7 năm 1973, Huỳnh Bá Thành được móc nối lại trong cụm A10. Thành được kết nạp vào đảng năm 1968, nhưng do người chỉ huy bị bắt, nên mất liên lạc. Cụm A10 gồm những người trẻ, đặc biệt là cùng gốc Quảng Nam- Đà Nẵng:

- Cụm trưởng: Mười Thắng, 21 tuổi
- Họa sĩ Ớt: 30 tuổi, làm việc tại báo Điện Tín, do cựu đại tá, nghị sĩ Hồng Sơn Đông làm chủ nhiệm, dân biểu Hồ Ngọc Nhuận là chủ bút.
- Ngô Văn Dũng, 22 tuổi, kỹ sư nông lâm súc, nằm vùng, là phụ tá của TS Nguyễn Văn Hào, phó thủ tướng đặc trách kinh tế.
- Võ Văn, 20 tuổi, hoạt động trong lữm chính trị Bảy Hiền.

Sau khi báo Điện Tín bị đóng cửa, Họa sĩ Ớt làm việc và ở ngay trong dinh Hoa Lan, nhà của Dương Văn Minh, số 58 đường Hồng Thập Tự, quận 1 Sài Gòn.

Những tên nằm vùng tại những cơ quan:

- Đài phát thanh Mẹ Việt Nam thuộc Tổng cục CTCT.
- Luật sư Triệu Quốc Mạnh, đại úy cảnh sát tại Nha Cảnh Sát Đô Thành (CSĐT), Mạnh được Dương Văn Minh (DVM) cử làm giám đốc Nha CSĐT.
- Trung úy VC Huỳnh Ngọc Thắng nằm vùng trong văn phòng Trung tướng Đồng Văn Khuyên, Tổng Cục Tiếp Vận.
- 3 kỹ sư điện và điện tử tốt nghiệp Đại học Kỹ Thuật Phú Thọ, gồm Lương Mạnh Dũng, Bùi Sáu và Lê Ngọc Báu nằm vùng trong Phòng 7 TTM, thực chất là cơ quan tình báo kỹ thuật của Mỹ CDEC (Combine Document Exploitation Center). Họ đã cung cấp những tin tức vô cùng quan trọng.

4.2. Công tác của Huỳnh Bá Thành:

1. Báo cáo tình hình và những nhân vật chính trị Sài Gòn

Từ ngày 14-3-1974 đến 2-1-1975, họa sĩ Ớt đã có 108 nhân vật được vẽ và bài viết trên báo, được xem như những báo cáo công khai cho cấp trên ở Cục R.

2. Kế hoạch sao chổi và Ngày Ký giả đi ăn mày

Ngày 22-9-1974, Tổng thống Thiệu thông qua một kế hoạch mang tên Sao Chổi, mục đích quét sạch VC nằm vùng và đối lập thân cộng. Đại úy Triệu Quốc Mạnh đánh cắp bản văn, chuyển qua cho Huỳnh Bá Thành (HBT). HBT đưa nguyên văn bản kế hoạch cho các báo đối lập đăng tải phổ biến ngày 1-10-1974. Làn sóng “căm phẫn” nổi lên, ngày 10-10-1974, hàng trăm ký giả xuống đường phản đối chính quyền, lấy tên là “Ngày ký giả đi ăn mày”.

3. Tác động chống “Chính phủ Thiệu mà không có Thiệu”

Mục đích là ngăn cản Trần Văn Hương làm Tổng thống. Trong kế hoạch đưa Dương Văn Minh (DVM) lên làm tổng thống, HBT “tác động” các dân biểu đối lập, đưa ra Bản tuyên bố, chống “chính phủ Thiệu mà không có Thiệu”. Bản tuyên bố được nhóm của HBT dịch ra tiếng Anh và Pháp, trao cho ký giả ngoại quốc, trong nước, và đại diện 40 đoàn thể tham dự buổi họp báo ở Hạ Viện để tấn phong chức vụ tổng thống cho Trần Văn Hương. Cuộc biểu quyết bất thành. Trần Văn Hương từ chức, giao quyền lại cho Quốc hội.

4). Huỳnh Bá Thành ra mật khu nhận chỉ thị.

Tháng 3 năm 1975, HBT đóng vai một người đi mua đất, vì sắp có hòa bình. Ăn mặc bảnh bao, áo kaki 4 túi, thuê xe máy cà đi vào mật khu Long Khánh để báo cáo và nhận chỉ thị của Mai Chí Thọ.

Huỳnh Bá Thành tên thật là Huỳnh Thanh Tâm, sinh năm 1942 tại làng Khái Đông, huyện Hòa Vang nay là Hòa Hải quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Chết bất đắc kỳ tử năm 1993.

5. Ba Ngày làm Tổng Thống của Dương Văn Minh

5.1. Ngày 28-4-1974

Lúc 15 giờ ngày 28-4-1975.

Tướng Dương Văn Minh nhậm chức tổng thống. Nguyễn Văn Huyền được cử Phó Tổng thống, Vũ Văn Mẫu, Thủ tướng. Chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh làm phụ tá Tổng Tham Mưu trưởng cho Trung tướng Vĩnh Lộc. Sau khi Vĩnh Lộc bỏ nhiệm sở, Tướng Hạnh lên làm Quyền Tổng TMT. GS Bùi Tường Huân làm bộ trưởng Quốc phòng, Lý Quý Chung làm Bộ trưởng Thông Tin và Huỳnh Bá Thành (hoạ sĩ Ớt) làm Thứ trưởng bộ Thông tin. Triệu Quốc Mạnh giữ chức Giám Đốc Nha Cảnh sát Đô Thành. Giáo sư Bùi Tường Huân là giáo sư Đại học Huế, không phải là quân nhân, nắm giữ Bộ Quốc Phòng, chứng tỏ không phải là một chính phủ chiến tranh.

Lúc 17 giờ ngày 28-4-1975, Phi đội với 5 chiếc A-37 do Nguyễn Thành Trung chỉ huy, ném bom phi trường Tân Sơn Nhất. Dân biểu Hồ Ngọc Nhuận cho biết, Tổng thống Dương Văn Minh giao cho ông nhiệm vụ đưa quân đến chiếm đài phát thanh Sài Gòn, để phòng ngừa tướng Nguyễn Cao Kỳ làm đảo chánh.

Đêm 28-4-1975, Hai đại tá phi công lái hai trực thăng phục vụ cho tổng thống, đậu trên nóc Dinh Độc Lập, đến gặp Tướng Minh, đề nghị đưa tổng thống, gia đình và ban tham mưu ra Đệ Thất Hạm Đội. Tướng Minh trả lời: “Hai em có thể an lòng bay ra hạm đội. Bất cứ ai có mặt ở đây, muốn đi theo thì có thể đi. Tôi nhất quyết không đào ngũ bỏ chạy”. Dương Văn Minh đưa gia đình đến ở nhà một người bạn của tướng Mai Hữu Xuân đường Phùng Khắc Khoan, vì sợ Nguyễn Cao Kỳ dội bom dinh Hoa Lan.

5.2. Ngày 29-4-1975

Thả tù binh Việt Cộng: Tổng thống DVM ra lệnh cho giám đốc cảnh sát đô thành Triệu quốc Mạnh, thả tù binh và tù chính trị VC, trong đó có Huỳnh Tấn Mẫm.

Yêu cầu Hoa Kỳ rời khỏi VN trong 24 giờ: Dương Văn Minh gửi văn thư cho đại sứ Graham Martin, yêu cầu cơ quan viện trợ HK DAO rời khỏi VN trong 24 giờ.

Lúc 16 giờ, chỉ huy cảnh sát các quận ở Đô thành tan rã, do lệnh của Triệu Quốc Mạnh cho phép họ về thu xếp việc gia đình. Một phái đoàn do LS Trần Ngọc Liễng dẫn đầu, có Linh Mục Chân Tín và GS Châu Tâm Luân, vào trại David, thông báo cho Võ Đông Giang về chủ trương “không chống cự” của chính phủ Dương Văn Minh. LS Trần Ngọc Liễng cho biết, Dương Văn Minh đã chấp nhận đầu hàng từ trưa ngày 29-4-1975.

Chiều ngày 29-4-1975, một nhóm người, trong đó có họa sĩ Ớt, Lý Quý Chung, Phan Xuân Huy và Đoàn Mai “tác động” DVM hướng về một thành phố bỏ ngõ. Thích Trí Quang điện thoại trực tiếp với DVM: “Còn chờ gì mà không đầu hàng”.

5.3. Ngày 30-4-1975

6 giờ sáng ngày 30-4-1975: Chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh lên nắm quyền Tổng TMT, vì tướng Vĩnh Lộc bỏ hàng ngũ. Tướng Nguyễn Hữu Có đến báo cáo với TT/DVM về toàn bộ tình hình quân sự. Sau đó, TT DVM, Nguyễn Hữu Hạnh và Nguyễn Hữu Có, đến phủ thủ tướng số 7 đường Thống Nhất. Chính phủ Dương Văn Minh họp và quyết định “Không nổ súng và giao chính quyền lại cho chính phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam. Vũ Văn Mẫu soạn lời tuyên bố này.

9 giờ sáng ngày 30-4-1975: DVM đọc vào máy ghi âm. Nguyễn Hữu Hạnh ban Nhật Lệnh cho quân đội. Tướng Hạnh gọi điện thoại cho tướng Nguyễn Khoa Nam, Tư lệnh Quân Khu 4, yêu cầu thi hành lệnh của tổng thống trên đài phát thanh.

9 giờ 30 sáng ngày 30-4-1975: Đài phát thanh Sài Gòn phát lời tuyên bố của TT DVM: “Đường lối của chúng tôi là hoà giải hòa hợp dân tộc. Yêu cầu tất cả anh em binh sĩ ngừng nổ súng. Ở đâu thì ở đó. Chúng tôi chờ gặp Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hoà Miền Nam VN để thảo luận về lễ bàn giao chính quyền trong vòng trật tự, tránh đổ máu vô ích cho đồng bào”. Sau đó, từ dinh thủ tướng, Dương Văn Minh, Nguyễn Hữu Hạnh và Vũ Văn Mẫu cùng nội các đến Dinh Độc Lập chờ bàn giao chính quyền.

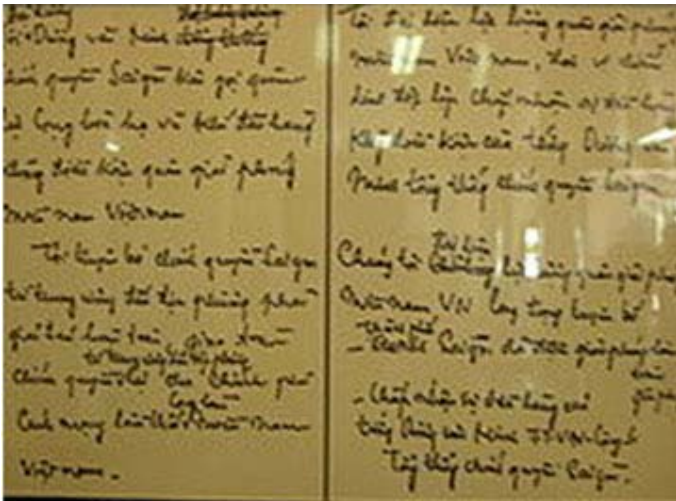
11 giờ 30 ngày 30-4-1975: Xe tăng CSBV vào ĐDL. Dương Văn Minh và Vũ Văn Mẫu bị đưa tới đài phát thanh để đọc tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, do trung tá chính ủy lữ đoàn xe tăng 203, Bùi Văn Tùng viết ra.



Xe tăng cộng quân tiến vào Dinh Độc Lập



Phạm Xuân Thệ (phải) đưa Dương Văn Minh và Vũ Văn Mẫu đến đài phát thanh



Thư đầu hàng và chấp nhận đầu hàng, do Phạm Xuân Thệ và Bùi Văn Tùng soạn



Tổng thống Dương Văn Minh đọc lời tuyên bố đầu hàng ở Đài phát thanh Sài Gòn (Bức ảnh lịch sử do nhà báo Kỳ Nhân chụp)



Thượng tá Quân đội Nhân dân Bùi Tín, bên phải, đang nhận sự đầu hàng của Dương Văn Minh. Người đứng cạnh ông Minh là Bộ trưởng Thông tin Lý Quý Chung, rồi đến Thủ tướng Vũ Văn Mẫu.

6. Lời tường thuật của sĩ quan cận vệ thủ tướng Vũ Văn Mẫu

Lời tường thuật của sĩ quan Nhan Hữu Hậu, cận vệ của thủ tướng Vũ Văn Mẫu về ngày 30-4-1975 tại Dinh Độc Lập.

Ngày 30-4-1975.

- Tại phòng khách lầu 2 của Dinh Độc Lập (DĐL): Tôi thấy GS Bùi Tường Huân, (Bộ trưởng Quốc Phòng), Vũ Văn Mẫu (Thủ tướng), Lý Quý Chung (Bộ trưởng Thông tin) và một số người khác
- Tại phòng làm việc của Tướng DVM; Bên ngoài có chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh (Quyền Tổng TMT thay thế trung tướng Vĩnh Lộc bỏ nhiệm sở), đại tá Vũ Quang Chiêu (Chánh Võ phòng phủ tổng thống), đại tá Lê Thuần Trí (Chánh sở quân vụ), trung tá Võ Ngọc Lân.

Khoảng 12 giờ trưa ngày 30-4-1975.

Xe tăng Cộng sản vào DĐL mà không gặp sự kháng cự nào, vì 2 cửa cổng đã mở rộng từ trước. Trên tầng 2, đại tướng Minh, chuẩn tướng Hạnh (mặc quân phục), trung tá Võ Ngọc Lân và tôi (Nhan Hữu Hậu, sĩ quan cận vệ của thủ tướng Vũ Văn Mẫu) đứng chờ chuyện kể tiếp sẽ xảy ra. Một cán binh mặc áo thun trắng, chạy thẳng lên lầu, hỏi trống: “Thằng Minh đâu rồi?”. Hắn hỏi như vậy 3 lần. Nhưng tướng Minh vẫn chấp tay sau đít, đi tới đi lui không trả lời. Tôi chỉ vào ông và nói với hắn: “Tổng thống Minh đây nè”.

Tên cán binh ngó qua xong, rồi chỉ tay vào chuẩn tướng Hạnh, bảo cởi quân phục ra. Tôi lấy áo sơ mi của tôi trao cho tướng Hạnh mặc tạm.

Sau đó...Chúng tôi, gồm cả thành phần nội các chưa được tấn phong, bị gom lại trong phòng khách có lính canh bên ngoài. Ngoại trừ phó tổng thống Nguyễn Văn Huyền dùng phương tiện riêng ra về trước khi bộ đội Cộng sản đến. Bị nhốt một thời gian lâu, dân biểu Lý Quý Chung đến trước mặt tên bộ đội, tự giới thiệu, “tôi là thành phần thứ ba”, nhưng tên bộ đội hét lên: “Không có thành phần nào hết!. Ngồi lại kia!”

Trời đã xế chiều, bỗng nhiên có tiếng súng nổ trong DĐL, liền tức thời, chúng tôi bị di chuyển xuống tầng hầm, nơi có đặt máy truyền tin, kế bên là một sân bắn, và một nhà kho trữ lương thực. Một hồi sau, chúng tôi được lệnh trở lên phòng khách ở tầng hai, tên bộ đội giải thích: “Nhân dân vui quá nên đốt pháo ăn mừng”.

Chúng tôi bị giam cho mãi tới trưa ngày 2-5-1975. Một phái đoàn báo chí, có cả hãng truyền hình Đông Âu vào DĐL. Suốt 2 ngày bị giam không cho súc miệng rửa mặt. Sau đó, chúng tôi được lệnh đi rửa mặt, chải đầu, vuốt sửa quần áo lại cho ngay ngắn, cho ngồi vào ghế, và được lệnh phải tươi cười để hoàn thành cuốn phim thời sự.

Sĩ quan Nhan Hữu Hậu nhấn mạnh, khi xe tăng CSBV vào, thì 2 cửa cổng Dinh Độc Lập mở rộng. “Cộng sản đã lợi dụng đêm tối, cho đóng 2 cửa lại, rồi sau đó dàn cảnh cho xe tăng ừ sập để quay phim tuyên truyền, là hang ổ cuối cùng của ngụy quyền đã bị thanh toán”.

Họa sĩ Ớt và cụm A10 được cho là thành công trong nhiệm vụ vì không bị khám phá, nhưng thành tích thì không được biết đến một cách rộng rãi, và cũng không có ai được thưởng huy chương hay thăng chức cả. Họa sĩ Ớt mang cấp bậc đại úy sau ngày 30-4-1975.

8. Kết

Họa sĩ Ớt, một tên Việt Cộng nằm vùng, là một hung thần gây kinh hoàng cho văn nghệ sĩ miền Nam. Có lẽ cựu đại tá, Nghị sĩ Hồng Sơn Đông, chủ nhiệm báo Điện Tín, Linh mục Trần Hữu Thanh, hội ký giả VN, và ngay cả tướng Dương Văn Minh cũng không biết được rằng mình đã bị Việt Cộng xỏ mũi, giật dây và bị lợi dụng, vô tình góp một phần lớn vào việc sụp đổ miền Nam nhanh chóng, sớm đưa dân tộc vào một chế độ độc tài tàn bạo Cộng Sản. Quý vị đã tiếp tay cho Việt Cộng.

Họa sĩ Ớt tác động vào Dương Văn Minh, nhưng có lẽ vai trò không quan trọng bằng chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh. Về tướng Hạnh, Ban Binh vận và Địch vận của Trung Ương Cục miền Nam, đã cử người bác ruột của tướng Hạnh là Nguyễn Tấn Thành, một cán bộ VC có bí danh là Tám Vô Tư, “tiếp cận, bồi dưỡng” và giật dây, để Hạnh thuyết phục Dương Văn Minh, nếu lên làm tổng thống thì tìm cách kết thúc chiến tranh “có lợi cho nhân dân”. Vai trò của tướng Nguyễn Hữu Hạnh chỉ bắt đầu từ khi tướng Minh lên làm tổng thống, ngày 28-4-1975, ngày mà tướng Hạnh từ Cần Thơ tìm mọi cách lên Sài Gòn để gặp DVM.

Nhưng dù sao thì số phận của Việt Nam Cộng Hoà cũng đã định trước rồi, kể từ khi không còn súng đạn để bảo vệ đất nước.

Trúc Giang